**Mẫu số 09**

**BÁO CÁO TÌNH TRẠNG HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM VI MÔ**

**- Tên tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô:[[1]](#footnote-1)**

- Báo cáo Quý/Năm:[[2]](#footnote-2)

*Đơn vị: Triệu đồng*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Số lượng hợp đồng** | **Số tiền bảo hiểm[[3]](#footnote-3)** | **Hoàn trả phí bảo hiểm** | **Chi trả số tiền bảo hiểm** |
| **I.** | **Hợp đồng bảo hiểm hủy bỏ trong thời gian cân nhắc** |  |  |  |  |
|  | Chi tiết theo từng sản phẩm |  |  |  |  |
| **II.** | **Hợp đồng bảo hiểm chấm dứt do xảy ra sự kiện bảo hiểm** |  |  |  |  |
|  | Chi tiết theo từng sản phẩm |  |  |  |  |
| **III.** | **Hợp đồng bảo hiểm chấm dứt do hủy bỏ trong kỳ** |  |  |  |  |
|  | Chi tiết theo từng sản phẩm |  |  |  |  |
| **IV.** | **Hợp đồng bảo hiểm đáo hạn** |  |  |  |  |
|  | Chi tiết theo từng sản phẩm |  |  |  |  |
| **V.** | **Tình trạng khác** |  |  |  |  |
|  | Chi tiết theo từng sản phẩm |  |  |  |  |

Chúng tôi xin đảm bảo những thông tin trên là đúng sự thực.

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BIỂU[[4]](#footnote-4)***(Ký và ghi rõ họ tên)* | *Địa điểm, ngày…. tháng….năm 2023***NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT***(Ký tên, đóng dấu)* |

1. *Điền tên tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô thực hiện báo cáo.* [↑](#footnote-ref-1)
2. *Điền quý/năm thực hiện Báo cáo kết quả hoạt động của tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô (Ví dụ: Trường hợp báo cáo tình trạng hợp đồng bảo hiểm vi mô cho quý II/2023 thì điền “quý II/2023”).*  [↑](#footnote-ref-2)
3. *Điền số tiền bảo hiểm tương ứng với cột Chỉ tiêu. Số tiền bảo hiểm của từng hợp đồng bảo hiểm, bao gồm:*

*- Số tiền bảo hiểm của từng hợp đồng bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm vi mô bảo vệ các rủi ro về tính mạng và sức khỏe: không vượt quá 05 lần thu nhập bình quân đầu người hàng năm của chuẩn hộ cận nghèo ở khu vực thành thị tại thời điểm triển khai sản phẩm.*

*- Số tiền bảo hiểm của từng hợp đồng bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm vi mô bảo vệ các rủi ro về tài sản không vượt quá giá trị thị trường của tài sản được bảo hiểm tại thời điểm tham gia bảo hiểm và không vượt quá 05 lần thu nhập bình quân đầu người hàng năm của chuẩn hộ cận nghèo ở khu vực thành thị tại thời điểm triển khai sản phẩm.*

***Trong đó, chuẩn hộ cận nghèo ở khu vực thành thị là:*** *Hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.*

*(Căn cứ tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Nghị định 21/2023/NĐ-CP và khoản 2 Điều 3 Nghị định 07/2021/NĐ-CP).* [↑](#footnote-ref-3)
4. *Người thực hiện và lập Báo cáo kết quả hoạt động của tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô ký và ghi rõ họ tên trực tiếp tại đây.* [↑](#footnote-ref-4)